

**1. THÔNG TIN VỀ HỌC PHẦN VÀ GIẢNG VIÊN**

1.1. Tên học phần: Đa dạng và bảo tồn sinh vật biển Mã số: TS907

1.2. Trình độ: Tiến sĩ

1.3. Cấu trúc học phần: Số TC: 02 (LT: 20; BT: 10 TH:0)

1.4. Học phần tiên quyết:.....Mã số:.....

1.5. Bộ môn phụ trách giảng dạy: Thủy sinh học ứng dụng; Khoa/Viện:Thủy sản

1.6. Thông tin giảng viên:

Họ và tên Giảng viên: Vũ Ngọc Út

Học hàm, học vị: PGS. TS

Địa chỉ liên hệ: ĐT: 0913618858 Email: vnut@ctu.edu.vn

**2. MÔ TẢ HỌC PHẦN**

Cung cấp cho người học kiến thức về hiện trạng và tầm quan trọng của đa dạng sinh vật biển bao gồm thực vật biển (tảo biển, rong biển) và động vật biển (nhóm động vật có xương sống và nhóm động vật không xương sống); các tác động của con người và những nguyên nhân gây suy giảm đa dạng sinh học, các biện pháp bảo vệ, bảo tồn đa dạng sinh học; các ví dụ về khu bảo tồn biển và các bước thiết lập khu bảo tồn biển.

**3. MỤC TIÊU HỌC PHẦN**

Nhằm giúp người học hiểu được hiện trạng và tầm quan trọng của đa dạng sinh học và bảo tồn nguồn lợi sinh vật biển trong các hệ sinh thái biển, trên cơ sở đó có những định hướng tích cực trong nghiên cứu và đề xuất các biện pháp bảo tồn đa dạng sinh học và nguồn lợi sinh vật biển.

Khi học xong, người học có khả năng:

- Về Lý thuyết:

- Nắm được các kiến thức về đa dạng sinh học và nguồn lợi sinh vật biển;
- Thông hiểu về các nguyên nhân gây suy giảm đa dạng sinh vật biển;
- Nắm vững các biện pháp khắc phục suy giảm đa dạng sinh học, biện pháp bảo vệ, bảo tồn đa dạng sinh vật biển

- Về kỹ năng

- Định hướng nghiên cứu về đa dạng sinh học và nguồn lợi sinh vật biển;
- Đề xuất các biện pháp bảo vệ và bảo tồn đa dạng sinh vật biển;
- Có khả năng thiết lập khu bảo tồn biển;
- Có khả năng thuyết trình và nghiên cứu độc lập về đa dạng và bảo tồn biển.

**4. NỘI DUNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

Chương	Tiết (LT/BT/TH)
<p><b>Chương 1. Các khái niệm và tầm quan trọng của đa dạng và bảo tồn đa dạng sinh vật nước biển</b></p> <p><i>Chương này giới thiệu cho NCS về các khái niệm về đa dạng sinh học, bảo tồn đa dạng sinh học và vai trò của đa dạng sinh vật biển lên đời sống thủy sinh vật, hệ sinh thái và con người.</i></p> <p>1.1. Các khái niệm 1.2. Phương pháp nghiên cứu đa dạng sinh học 1.3. Tầm quan trọng của đa dạng sinh học</p> <p><i>Để học tốt chương này học viên tham khảo các tài liệu: [1], [2]</i></p>	2/0/0
<p><b>Chương 2. Đa dạng và bảo tồn nguồn lợi sinh vật trong hệ sinh thái rừng ngập mặn</b></p> <p><i>Chương này cung cấp thông tin về đa dạng sinh vật biển, tiến trình và sự biến động của chúng trong hệ sinh thái rừng ngập mặn.</i></p> <p>2.1. Đa dạng sinh nguồn lợi sinh vật 2.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến đa dạng nguồn lợi sinh vật trong rừng ngập mặn 2.3. Biện pháp bảo vệ, bảo tồn nguồn lợi sinh vật trong rừng ngập mặn</p> <p><i>Để học tốt chương này học viên tham khảo các tài liệu [2], [3]</i></p>	3/2/0
<p><b>Chương 3. Đa dạng và bảo tồn nguồn lợi sinh vật trong hệ sinh thái rạn san hô</b></p> <p><i>Chương này cung cấp thông tin về đa dạng sinh vật biển, tiến trình và sự biến động của chúng trong hệ sinh thái rạn san hô.</i></p> <p>3.1. Đa dạng sinh nguồn lợi sinh vật 3.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến đa dạng nguồn lợi sinh vật trong rạn san hô 3.3. Biện pháp bảo vệ, bảo tồn nguồn lợi sinh vật trong rạn san hô</p> <p><i>Để học tốt chương này học viên tham khảo các tài liệu [2], [4]</i></p>	3/2/0
<p><b>Chương 4. Đa dạng và bảo tồn nguồn lợi sinh vật trong hệ sinh thái cửa sông</b></p> <p><i>Chương này cung cấp thông tin về đa dạng sinh vật biển, tiến trình và sự biến động của chúng trong hệ sinh thái cửa sông.</i></p> <p>4.1. Đa dạng sinh nguồn lợi sinh vật 4.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến đa dạng nguồn lợi sinh vật vùng cửa sông 4.3. Biện pháp bảo vệ, bảo tồn nguồn lợi sinh vật vùng cửa sông</p> <p><i>Để học tốt chương này học viên tham khảo các tài liệu [2], [5]</i></p>	3/2/0

<b>Chương</b>	<b>Tiết (LT/BT/TH)</b>
<p><b>Chương 5. Các mối đe dọa đa dạng sinh vật biển</b></p> <p><i>Chương này giới thiệu về các mối đe dọa đa dạng sinh vật biển bao gồm (khai thác quá mức, thay đổi môi trường sống, ô nhiễm, loài ngoại lai và biến đổi khí hậu giúp người học có nhận thức về các mối đe dọa và có biện pháp hạn chế các mối đe dọa này.</i></p> <p>5.1. Khai thác quá mức 5.2. Thay đổi môi trường sống 5.3. Ô nhiễm (ô nhiễm hóa học, sinh học, chất thải rắn) 5.4. Loài ngoại lai 5.5. Biến đổi khí hậu</p> <p><i>Để học tốt chương này học viên tham khảo các tài liệu [2], [3]</i></p>	3/2/0
<p><b>Chương 6. Những vấn đề ưu tiên trong bảo tồn đa dạng sinh vật biển</b></p> <p><i>Chương này giới thiệu về các vấn đề ưu tiên trong bảo tồn đa dạng sinh vật biển bao gồm các loài có tính trạng đặc biệt, các vùng có tính đặc hữu cao, vùng sinh thái, loài có nguy cơ cao...</i></p> <p>6.1. Những loài có tính trạng đặc biệt và được quan tâm cao 6.2. Vùng có tính đặc hữu cao 6.3. Những loài có nguy cơ cao</p> <p><i>Để học tốt chương này học viên tham khảo các tài liệu [1], [2]</i></p>	3/0/0
<p><b>Chương 7. Các khu bảo tồn biển và thiết lập khu bảo tồn biển</b></p> <p><i>Chương này giới thiệu các khu bảo tồn biển trong nước và trên thế giới, các bước cần thiết trong việc thiết lập khu bảo tồn biển.</i></p> <p>5.1. Giới thiệu các khu bảo tồn biển trên thế giới và trong nước 5.2. Các bước cần thiết khi xây dựng và thiết lập khu bảo tồn biển 5.3. Quy chế quản lý các khu bảo tồn biển Việt Nam</p> <p><i>Để học tốt chương này học viên tham khảo các tài liệu [6], [7]</i></p>	3/2/0

## **5. PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ ĐÁNH GIÁ**

- 5.1. **Phương pháp giảng dạy:** học phần được giảng dạy kết hợp gồm lý thuyết (20 tiết), bài tập (10 tiết).
- 5.2. **Phương pháp đánh giá:**  
Kiểm tra giữa kỳ: 20% và thi cuối kỳ: 50% và bài tập (thuyết trình): 30%.

## **6. TÀI LIỆU THAM KHẢO CỦA HỌC PHẦN**

1. Norse, E.A & Crowder, L.B. 2005. Marine Conservation Biology. Oisland Press, 470 p.

2. Norse, E.A. (1993). Global marine biological diversity: A strategy for conservation into decision making. Islandpress, 361pp.
3. Kathiresan, K and Qasim, S.Z. (2005). Biodiversity of mangrove ecosystems. Hindustan Publishing Cooperation (India), 251 pp.
4. Võ Sĩ Tuấn (chủ biên), Nguyễn Huy Yết và Nguyễn Văn Long (2005). Hệ sinh thái rạn san hô Biển Việt Nam. Nhà Xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh, 212 trang.
5. Poulsen, A.F., Hurtle, K.G., Valbo-Jorgensen, J., Chan, S., Chhuon, C.K., Viravong, S., Bouakhamvongsa, K., Suntornratana, U., Yoorong, N., Nguyễn Thanh Tùng và Trần Quốc Bảo. 2005. Phân bố và sinh thái một số loài cá sông quan trọng ở hạ lưu sông Mekong. Nhà xuất bản Nông nghiệp, 120 trang.
6. Sobel, J. and Dahlgren, C. (2004). Marine Reserves: A Guide to Science, Design, and Use. ISLAND PRESS. 381p.
7. Kelleher, G. (1999). Guidelines for Marine Protected Areas. IUCN- The World Conservation Union.

*Ngày tháng năm 20*

**Người biên soạn**

**Duyệt của đơn vị**  
**TL. HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**